

Bản án số: 91/2026/HNGĐ-ST.

Ngày: 08-7-2026.

V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Đình.

Bà Võ Thị Trong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Tây Ninh.

Ngày 08 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Tây Ninh, Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 132/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2026, về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà Đặng Hồng N, sinh ngày 01/01/1990. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Căn cước công dân số 080190002893.

Địa chỉ: số 507/8, ấp T, xã Thuận Mỹ, tỉnh Tây Ninh (trước đây là xã Thanh Phú Long, Hện Châu Thành, tỉnh Long An).

Địa chỉ liên hệ: ấp Dông Lức, xã Đông Thành, tỉnh Tây Ninh (trước đây là Ấp 5, xã Mỹ Bình, Hện Đức Huệ, tỉnh Long An).

2. Bị đơn: ông Nguyễn Văn T, sinh ngày 01/01/1983. (vắng mặt)

Căn cước công dân số 080083003687.

Địa chỉ: số 507/8, ấp T, xã Thuận Mỹ, tỉnh Tây Ninh (trước đây là xã Thanh Phú Long, Hện Châu Thành, tỉnh Long An).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Đặng Hồng N là nguyên đơn trình bày trong đơn khởi kiện, trong bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Bà N và ông T kết hôn với nhau vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Phú Long, Hện Châu Thành, tỉnh Long An (nay là xã Thuận Mỹ, tỉnh Tây Ninh). Bà N và ông T chung sống hạnh phúc được khoảng

15 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bà N và ông T không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Bà N và ông T không còn sống chung với nhau từ ngày 26 tháng 3 năm 2026 đến nay.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên bà N quyết định xin ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà N và ông T có 02 con chung tên Nguyễn Thanh T, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2008 và Nguyễn Quốc H, sinh ngày 16 tháng 12 năm 2014, hiện nay con chung tên Nguyễn Thanh T đã đi làm tại Thành phố Hồ Chí Minh, con chung tên Nguyễn Quốc H đang sống chung với ông T, bà N đồng ý để cho ông T trực tiếp nuôi con tên Nguyễn Quốc H, bà N không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà N và ông T không có tài sản chung.

Về nợ chung: Bà N cam kết là bà N và ông T không có nợ chung.

Ông Nguyễn Văn T là bị đơn không tham gia tố tụng, không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Các đương sự không còn trình bày hay yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Đặng Hồng N và ông Nguyễn Văn T kết hôn với nhau vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Phú Long, Hện Châu Thành, tỉnh Long An (nay là xã Thuận Mỹ, tỉnh Tây Ninh). Nay bà N yêu cầu ly hôn với ông T, căn cứ vào các Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, Tòa án nhân dân Khu vực 5- Tây Ninh thụ lý giải quyết.

[2] Bà Đặng Hồng N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 để xét xử vắng mặt đối với bà Đặng Hồng N và ông Nguyễn Văn T.

[3] Bà Đặng Hồng N và ông Nguyễn Văn T chung sống hạnh phúc được 15 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bà N và ông T không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Bà N và ông T không còn sống chung với nhau từ ngày 26 tháng 3 năm 2026 đến nay. Ông T không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của bà N. Xét thấy mâu thuẫn giữa các đương sự là trầm trọng, đời sống chung của các đương sự không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà N, cho bà N ly hôn với ông T.

[4] Về con chung: Bà Đặng Hồng N và ông Nguyễn Văn T có 02 con chung tên Nguyễn Thanh T, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2008 và Nguyễn Quốc H, sinh ngày 16 tháng 12 năm 2014, hiện nay con chung tên Nguyễn Thanh T đã đi làm tại Thành phố Hồ Chí Minh, con chung tên Nguyễn Quốc H đang sống chung với ông T, bà N đồng ý để cho ông T trực tiếp nuôi con tên Nguyễn Quốc H, bà N không cấp dưỡng nuôi con. Ông T không có ý kiến về việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Con chung tên Nguyễn Thanh T mong muốn được sống chung với bà N, con chung tên Nguyễn Quốc H mong muốn được sống chung với ông T. Yêu cầu của bà N phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên chấp nhận. Bà N trình bày là con chung tên Nguyễn Thanh T đã trưởng thành, đã đi làm, sống tự lập, không yêu cầu Tòa án giải quyết về người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con, tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy con chung tên Nguyễn Thanh T, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2008, tính đến ngày xét xử là chưa đủ mười tám tuổi, con chung tên Nguyễn Thanh T mong muốn được sống chung với bà N, nên Hội đồng xét xử giao cho bà N trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Thanh T.

[5] Các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Bà Đặng Hồng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn, ông Nguyễn Văn T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Đặng Hồng N, cho bà Đặng Hồng N ly hôn với ông Nguyễn Văn T.

2. Về nuôi con chung:

Giao con chung tên Nguyễn Thanh T, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2008 cho bà Đặng Hồng N trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Hiện nay con chung tên Nguyễn Thanh T đã đi làm.

Giao con chung tên Nguyễn Quốc H, sinh ngày 16 tháng 12 năm 2014 cho ông Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Hiện nay con chung tên Nguyễn Quốc H đang sống với Nguyễn Văn T.

Bà Đặng Hồng N và ông Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Bà Đặng Hồng N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí bà Đặng Hồng N đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008098, ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Ông Nguyễn Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bà Đặng Hồng N và ông Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm.

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Tây Ninh;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Tây Ninh;
- UBND xã Thuận Mỹ, tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Tùng

